

Số: /HD-PGDĐT

Long Biên, ngày tháng 9 năm 2024

## HƯỚNG DẪN Về việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cấp THCS

Thực hiện Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn số 3037/SGDĐT-GDPT ngày 04/9/2024 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 cấp THCS;

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nhiệm vụ chuyên môn cấp THCS cụ thể như sau:

### **I. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học<sup>1</sup>**

Năm học gồm 35 tuần: HK I 18 tuần, HK II 17 tuần.

Bắt đầu HK I ngày 05/9/2024; kết thúc HK I ngày 17/01/2025; nghỉ HKI 18/01/2025.

Bắt đầu HK II ngày 20/01/2025; kết thúc HK II ngày 29/5/2025, kết thúc năm học ngày 30/5/2025.

### **II. Thực hiện chương trình giáo dục**

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với tất cả các lớp<sup>2</sup>. Cụ thể:

#### **1. Về xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường**

- Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với tình hình thực tế theo hướng dẫn tại Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT, Công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Hoàn thành phân công chuyên môn, thời khoá biểu (sáng, chiều); thực hiện dạy học trực tiếp; có phương án kết hợp dạy học trực tiếp và trực tuyến để nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình GDPT 2018 và linh hoạt với tình hình thực tế.

<sup>1</sup> Theo Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Hà Nội;

<sup>2</sup> Theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GDĐT, Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022

- Đối với môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Thực hiện theo Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT, Công văn số 4602/SGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2023 của Sở GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Môn Nghệ thuật gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật. Việc tổ chức dạy học cần lưu ý phân công bố trí dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ.

- Nội dung giáo dục của địa phương của Hà Nội: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch.

+ Với lớp 6, 7, 8: Thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá theo Tài liệu Giáo dục của địa phương thành phố Hà Nội.

+ Với lớp 9: Thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng của nội dung Công văn số 3165/SGDĐT-GDPT ngày 06/9/2021 của Sở GDĐT Hà Nội về giảng dạy nội dung giáo dục địa phương từ năm học 2021-2022 đến khi có thông báo mới.

- Về tổ chức dạy học ngoại ngữ

\* *Ngoại ngữ 1*

+ Khuyến khích triển khai dạy học song ngữ tiếng Anh đối với môn Toán và các môn Khoa học tự nhiên tại các trường có đủ điều kiện.

+ Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng GV Tiếng Anh theo chuẩn IELTS

+ Khuyến khích triển khai thí điểm dạy tiếng Anh tích hợp trong các môn học khác (Toán và các môn Khoa học)

\* *Ngoại ngữ 2:*

+ Tiếng Nhật (08 trường): THCS Gia Thụy, Ái Mộ, Ngọc Lâm, Sài Đồng, Chu Văn An, Long Biên, Lý Sơn, Nguyễn Gia Thiều

+ Tiếng Đức (01 trường): THCS Gia Thụy

+ Tiếng Hàn (16 trường): THCS Long Biên, Cự Khối, Ngô Gia Tự, Gia Thụy, Ái Mộ, Việt Hưng, Sài Đồng, Ngọc Thụy, Ngọc Lâm, DT Việt Hưng, Giang Biên, Nguyễn Bình Khiêm, Lê Quý Đôn, Long Biên, Thạch Bàn, Nguyễn Gia Thiều.

\* **Lưu ý:**

- Kế hoạch dạy học môn học; Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục

của tổ chuyên môn phải được *lãnh đạo nhà trường phê duyệt* và nộp về Phòng GDĐT xác nhận.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng, chống tệ nạn xã hội; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác.

## **2. Về đổi mới phương pháp và hình thức dạy học**

Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn<sup>3</sup>. Đối với nội dung Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh trong dạy học Lịch sử.

## **3. Về triển khai Giáo dục STEM:**

- Tiếp tục triển khai đại trà giáo dục STEM<sup>4</sup>
- Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường, lựa chọn các chủ đề cho phù hợp với đối tượng học sinh lồng ghép tích hợp trong bài dạy.
- Đối với các trường triển khai CLB Stem: kết thúc mỗi học kì có ít nhất 4 sản phẩm/khối.

<sup>3</sup> Theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT, Công văn số 2605/BGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

<sup>4</sup> Theo tinh thần chỉ đạo của công văn số 2413/SGD-GDPT ngày 19/8/2020 về triển khai giáo dục STEM; công văn số 145/PGDDĐT ngày 28/9/2020 của phòng GDĐT về triển khai giáo dục STEM từ năm học 2020-2021;

- Các trường còn lại: đẩy mạnh Stem bài học, mỗi HK từ 1 đến 2 sản phẩm/khối.

- Đối với các trường: Đô thị Việt Hưng, Thanh Am, Ái Mộ, Ngọc Thụy, Gia Thụy (theo dự án STEM của Bộ GD): phối hợp chặt chẽ với đơn vị tư vấn, triển khai tổ chức các hoạt động, lồng ghép trong bài dạy hoặc thông qua hình thức CLB sao cho kết thúc mỗi học kì có ít nhất 3 sản phẩm/khối.

#### **4. Về kiểm tra, đánh giá<sup>5</sup>**

##### **4.1. Các bài kiểm tra, đánh giá:**

- Đánh giá thường xuyên (hệ số 1)
- Đánh giá định kì (đánh giá giữa kì - hệ số 2; đánh giá cuối kì - hệ số 3)

##### **4.2. Thời điểm kiểm tra, đánh giá**

	<b>Đánh giá giữa kì</b>	<b>Đánh giá cuối kì</b>
<b>Học kì I</b>	Từ tuần 8 đến tuần 10	Từ tuần 16 đến tuần 18
<b>Học kì II</b>	Từ tuần 25 đến tuần 27	Từ tuần 33 đến tuần 35

Tùy theo đặc điểm của từng môn học, các nhà trường sắp xếp lịch kiểm tra giữa kì, cuối kì đảm bảo tiến độ, tránh chồng chéo gây áp lực cho học sinh.

##### **4.3. Thời gian làm bài kiểm tra định kì (đối với bài kiểm tra trên giấy)**

- Môn Toán; Văn, KHTN: 90 phút
- Môn Tiếng Anh: 60 phút
- Môn Lịch sử và Địa lí: 60-90 phút (nếu kiểm tra chung 2 nội dung), 45 phút/nội dung (nếu kiểm tra riêng từng nội dung LS và ĐL)
- Các môn còn lại: 45 phút

##### **4.4. Ra đề kiểm tra, đánh giá định kì (đối với bài kiểm tra trên giấy)**

###### **4.4.1. Quy trình ra đề kiểm tra:**

- Bước 1: Tổ nhóm chuyên môn thống nhất ma trận, bản đặc tả của đề kiểm tra (kiến thức, mức độ nhận thức, trọng số điểm, số lượng câu hỏi theo các chủ đề);
- Bước 2: Giáo viên xây dựng đề kiểm tra theo ma trận, bản đặc tả của đề kiểm tra;
- Bước 3: Tổ nhóm chuyên môn duyệt chất lượng đề và nộp về BGH;
- Bước 4: BGH duyệt đề và bắt thăm đề kiểm tra;
- Bước 5: Tiến hành in sao (hoặc mã hóa đề trên phần mềm), bảo mật đề
- Bước 6: Tổ chức kiểm tra
- Bước 7: Cập nhật đề trên trang Web của trường

\* **Yêu cầu:** Ra đề đúng kỹ thuật, duyệt đề đúng qui trình, bảo mật, in sao đề đúng qui chế. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trong việc bảo mật đề kiểm tra.

<sup>5</sup> Theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT

#### 4.4.2. Cấu trúc đề kiểm tra

\* **Về mức độ nhận thức:** Khoảng 60-70% cho Nhận biết, Thông hiểu; 30%-40% cho Vận dụng. Căn cứ vào tình hình thực tiễn, các nhà trường có thể điều chỉnh các mức độ nhận thức theo tỉ lệ phù hợp, khuyến khích tăng dần mức độ vận dụng.

\* **Về kiến thức:**

##### a) Đối với môn Toán:

- Khối 6,7,8: Khoảng 20% trắc nghiệm (08 câu hỏi x 0.25 điểm) và 80% tự luận

- Khối 9: 100% tự luận, đề kiểm tra bám sát cấu trúc đề minh họa tuyển sinh vào lớp 10 THPT

##### b) Đối với môn Ngữ văn:

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo chỉ đạo tại công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH về hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông của Bộ GDĐT.

- Hình thức:

+ Khối 6,7: Khoảng 20% trắc nghiệm (08 câu hỏi x 0.25 điểm) và 80% tự luận

+ Khối 8,9: 100% tự luận.

- Riêng lớp 9, đề kiểm tra bám sát cấu trúc đề minh họa tuyển sinh vào lớp 10 THPT<sup>3</sup>.

##### c) Đối với môn Tiếng Anh (Yêu cầu đề bài viết bằng Tiếng Anh)

- Khối 6, 7, 8: Bài kiểm tra gồm 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, trong đó:

+ Bài viết (8 điểm): ít nhất có 80% trắc nghiệm

+ Bài nói (2 điểm)

- Khối 9: 100% TNKQ (không kiểm tra kỹ năng nói).

- Đề kiểm tra bám sát cấu trúc đề minh họa tuyển sinh vào lớp 10 THPT

##### d) Đối với các môn: GDCD, KHTN, Lịch sử và Địa lí, Tin học

- Đề thi gồm đủ các hình thức tự luận và trắc nghiệm

- BGH nhà trường quyết định số lượng câu hỏi TNKQ cho phù hợp.

- Lưu ý tăng cường các dạng thức trắc nghiệm tham khảo đề minh họa tuyển sinh vào lớp 10 THPT<sup>3</sup>: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn cho 04 phương án chọn 01 đáp án đúng; Trắc nghiệm dạng Đúng/Sai (mỗi câu hỏi có 04 ý, tại mỗi ý lựa chọn đúng hoặc sai); Trắc nghiệm dạng trả lời ngắn.

- Sau khi Sở GDĐT thông báo môn thi vào lớp 10 THPT, bài kiểm tra khảo sát đối với môn thi là 100% trắc nghiệm.

**\* Lưu ý:**

- Đối với các đề kiểm tra có từ 50% trắc nghiệm trở lên, yêu cầu có ít nhất **4 mã đề**;

- Khuyến khích các nhà trường ứng dụng CNTT trong kiểm tra đánh giá.

- Câu hỏi trắc nghiệm trong đề kiểm tra cần đa dạng về dạng thức (trắc nghiệm khách quan 1 đáp án đúng, trắc nghiệm đúng sai, trắc nghiệm trả lời ngắn)

- Phòng GDĐT ra đề kiểm tra cuối kì môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh và đề khảo sát các môn thi vào lớp 10 THPT đối với lớp 9;

- Đề kiểm tra định kì được cập nhật trên trang Website của nhà trường chậm nhất 01 tuần sau khi kiểm tra;

- Tùy theo tình hình thực tiễn trong quá trình học tập, các nhà trường lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá trực tuyến theo đúng hướng dẫn tại TT 09/2021/TT-Bộ GDĐT.

**III. Sử dụng hồ sơ, sổ sách:** Thực hiện theo **Điều 21 Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT**. Nhà trường không ép buộc giáo viên bổ sung thêm hồ sơ sổ sách ngoài qui định, tăng cường sử dụng và quản lý hồ sơ trực tuyến.

**1. Đối với nhà trường:** gồm có 14 loại hồ sơ:

- |   |   |
|---|---|
| - Sổ đăng bộ                                  | - Sổ quản lí và hồ sơ lưu trữ các văn bản đi, đến |
| - Học bạ của HS                               | - Hồ sơ quản lí thiết bị giáo dục, thư viện       |
| - Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp) | - Hồ sơ quản lí tài chính, tài sản                |
| - Hồ sơ giáo dục HS khuyết tật (nếu có)       | - Hồ sơ kiểm tra, đánh giá GV, NV                 |
| - Kế hoạch giáo dục của nhà trường;           | - Hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh                |
| - Sổ ghi đầu bài                              | - Hồ sơ khen thưởng, kỉ luật học sinh             |
| - Sổ quản lí và cấp phát văn bằng, chứng chỉ  | - Hồ sơ phổ cập giáo dục.                         |

**\* Một số hồ sơ khác:** Ngoài các hồ sơ chuyên môn, nhà trường cần cập nhật và lưu các loại hồ sơ quản lí sau:

- Hồ sơ Hội đồng trường (Chiến lược phát triển nhà trường, các kế hoạch chỉ đạo...)

- Hồ sơ thi đua khen thưởng

- Hồ sơ kiểm tra nội bộ trường học

- Hồ sơ Quy chế dân chủ, 3 công khai

- Hồ sơ tuyển sinh
- Hồ sơ thực hiện các chương trình, Đề án của Quận, Sở GDĐT
- Hồ sơ công tác học sinh (GD đạo đức, lối sống, pháp luật, TDTT, ngoại khóa...)
- Hồ sơ qui trình giải quyết công việc nội bộ
- Hồ sơ DTHT trong nhà trường
- Hồ sơ hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh
- Hồ sơ tự đánh giá chất lượng giáo dục (KĐCL)
- Hồ sơ công tác bán trú (nếu có)

**2. Đối với tổ chuyên môn:** gồm có 2 loại hồ sơ: Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn (theo năm học) và sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn

### **3. Đối với giáo viên:**

- **GVBM:** có 3 loại hồ sơ: Kế hoạch giáo dục (theo năm học); Kế hoạch bài dạy (giáo án); sổ theo dõi, đánh giá học sinh;

*Lưu ý:* Kế hoạch bài dạy cần có phần nhận xét, đánh giá, điều chỉnh sau mỗi bài dạy (tiết dạy).

- **GVCN:** ngoài các hồ sơ của GVBM có thêm sổ chủ nhiệm

#### **\* Một số hồ sơ không qui định trong Điều lệ**

- Lịch báo giảng của giáo viên, mượn trả đồ dùng dạy học của giáo viên triển khai đăng kí theo hình thức trực tuyến, BGH nhà trường kiểm tra theo định kì hằng tháng.

- Sổ theo dõi dự giờ: lưu hồ sơ theo các phiếu dự giờ (*theo mẫu đính kèm*), theo thứ tự các tuần trong năm học, các phiếu dự giờ đánh giá, nhận xét phù hợp với phần điểm số; chỉ rõ những ưu điểm, tồn tại, hạn chế của tiết dạy đồng thời tư vấn các giải pháp khắc phục để GV thực hiện tốt hơn ở các hoạt động kế tiếp.

- Phiếu đánh giá tiết dạy của giáo viên:

#### **\* Lưu ý:**

- Thực hiện nghiêm túc theo đúng hướng dẫn được quy định đối với từng loại sổ sách.

- Các phụ lục qui định tại công văn 5512 (PL1: Kế hoạch dạy học, PL2: Kế hoạch tổ chức các hoạt động Giáo dục của tổ nhóm chuyên môn, PL3: Kế hoạch giáo dục của GV, PL4: Kế hoạch bài dạy) được dùng để tham khảo cho phù hợp với tình hình thực tế và được thống nhất chung cho các khối, lớp trong nhà trường.

- Các loại hồ sơ, sổ sách được sự kiểm tra, nhận xét, đánh giá của BGH, TTCM định kỳ ít nhất 1 lần/tháng và được lưu giữ đúng vị trí do nhà trường quy định.

- Các loại hồ sơ, sổ sách theo dõi trên phần mềm, thực hiện việc cập nhật theo đúng tiến độ qui định đối với từng loại hồ sơ.

#### **IV. Các cuộc thi<sup>6</sup>**

##### **1. Các cuộc thi của học sinh**

- Thi HSG các môn văn hóa cấp Thành phố dự kiến sau khi kết thúc HKI (đối với học sinh lớp 9);

- Thi Olympic tiếng Anh cấp Thành phố đối với học sinh lớp 9 (theo lịch của Sở GDĐT). Đội tuyển dự thi cấp Thành phố căn cứ theo kết quả Môn Tiếng Anh thi CLB em yêu thích cấp Quận.

- Các cuộc thi cấp Thành phố, quốc gia và quốc tế: Nghiên cứu khoa học kỹ thuật, Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng, Viết thư quốc tế UPU... (theo hướng dẫn của Sở GDĐT)

- Thi Olympic các môn văn hoá cấp Quận đối với học sinh lớp 7 (dự kiến tổ chức cuối năm học)

- Thi vào 10 THPT năm học 2025-2026: Cấu trúc đề và đề minh họa theo Thông báo số 2988/TB-SGDĐT ngày 28/8/2024 của Sở GDĐT.

##### **2. Các cuộc thi của giáo viên**

- Thi GVG cấp Thành phố:

+ Thời gian: dự kiến tháng 10 -11 các môn GDCD (THCS Chu Văn An, THCS Ngọc Lâm); GDTC (THCS Long Biên, THCS Ái Mộ); LS&ĐL nội dung Địa lý (THCS Gia Thụy, THCS Sài Đồng).

+ Địa điểm: THCS Nguyễn Gia Thiều

- Thi GVG cấp Quận: dự kiến trong HK II

+ Các môn theo qui định của Sở GDĐT: Khoa học tự nhiên (mạch nội dung Năng lượng và sự biến đổi), Tiếng Anh và Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp.

+ Các môn tự chọn: Ngữ văn, Tin học, KHTN (Mạch nội dung Vật sống), LS&ĐL (nội dung Lịch sử)

#### **V. Về tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn**

- Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn linh hoạt theo các hình thức dự giờ trong đó tập trung đổi mới PPDH, chú trọng đến phát huy khả năng tự học, tự nghiên cứu và khám phá của học sinh; sinh hoạt chuyên môn

---

<sup>6</sup> Theo tinh thần Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 về tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017-2018 và Công văn số 1640/SGDĐT-GDTrH ngày 29/5/2024 của Sở GDĐT về việc thống kê các chương trình, cuộc thi có uy tín trên thế giới.



theo hướng nghiên cứu bài học, các vấn đề đổi mới trong năm học hoặc các vấn đề khó, mới mà tổ nhóm chuyên môn cần tập trung tháo gỡ.

- Công tác tổ chức SHCM thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn 5555 của Bộ GDĐT ngày 8/10/2014 và công văn 10801 của Sở GDĐT ngày 31/10/2014.

- Duy trì “ngày chuyên môn” trong tháng đảm bảo hiệu quả.

**1. Chuyên đề cấp Trường:** Thực hiện theo KHGD của nhà trường, đảm bảo thực hiện ở đủ các bộ môn, đủ số lượng theo HDCM các bộ môn. .

**2. Chuyên đề cấp Quận:**

**2.1. Chuyên đề dạy học (Thực hiện đối với khối lớp 9)**

- HKI: thực hiện trong tháng 10 -11/2024

+ Các nhà trường đăng kí thực hiện chuyên đề chuyên môn theo các bộ môn PGDĐT phân công; mỗi môn ít nhất 1 CĐ.

+ Hình thức thực hiện: Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đổi mới phương pháp dạy học thông qua các tiết dạy, thảo luận sinh hoạt theo cụm trường....

- HK II: Thực hiện trong tháng 3-4/2025, nội dung tập trung rèn kĩ năng ôn thi vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026, mỗi môn ít nhất 1 CĐ.

- Phân công thực hiện chuyên đề:

STT	Môn	Trường thực hiện
<b>Cấp Thành phố</b>		Thực hiện theo phân công của Sở GDĐT
<b>Cấp Quận</b>		
<b>Học kì I</b>		Chuyên đề thay sách
1.	Toán	THCS Ái Mộ (THCS Lý Thường Kiệt, Lý Sơn phối hợp)
2.	Ngữ văn	THCS Phúc Lợi
3.	Tiếng Anh	THCS Nguyễn Gia Thiều
4.	LS&ĐL	Nội dung Địa lí: THCS Lý Thường Kiệt
5.		Nội dung Lịch sử: THCS Phúc Đồng
6.	KHTN	- ND Năng lượng và sự biến đổi, Trái đất và bầu trời: THCS Ngô Gia Tự (THCS Chu Văn An phối hợp)
7.		- ND Chất và sự biến đổi của chất: THCS Nguyễn Bình Khiêm (THCS Sài Đồng phối hợp)
8.		- ND vật sống: THCS Lê Quý Đôn
9.	Tin học	THCS Việt Hưng

10.	GDCD	THCS Ngọc Thụy
11.	Công nghệ	THCS Đô Thị Việt Hưng
12.	Nghệ thuật	- Phân môn Âm nhạc: THCS Thượng Thanh - Phân môn Mĩ thuật: THCS Thạch Bàn
13.	GDTC	THCS Bồ Đề
14.	STEM	THCS Thanh Am (THCS Nguyễn Gia Thiều phối hợp)
15.	GDĐP	THCS Giang Biên
16.	HĐTNHN	THCS Long Biên
<b>Học kì II</b>		Chuyên đề ôn thi vào lớp 10 THPT
1.	Ôn tập Toán 9	THCS Gia Thụy (THCS Cự Khối phối hợp)
2.	Ôn tập Văn 9	THCS Ngọc Lâm
3.	Ôn tập môn thứ 3	THCS Đức Giang hoặc THCS Gia Quất

**2.2. Các chuyên đề về giáo dục kỹ năng mềm cho học sinh, giáo viên:**

(Các nhóm trưởng đăng kí nội dung gửi PGD trước ngày 24/9/2024 đc Hùng nhận)

Hình thức: Trực tiếp kết hợp trực tuyến

Thời gian: Chiều thứ 7 trong tháng

TT	THÁNG	NHÓM TRƯỞNG	NỘI DUNG
1.	9/2024	THCS Lý Thường Kiệt THCS Ái Mộ THCS Thạch Bàn THCS Nguyễn Gia Thiều THCS Ngô Gia Tự	Bồi dưỡng phương pháp tổ chức Hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chương trình GDPT 2018
2.	10/2024	THCS Ngọc Lâm THCS Bồ Đề THCS Đức Giang THCS Gia Quất THCS Ngọc Thụy	Kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích do điện cho HS

3.	11/2024	THCS Chu Văn An THCS Giang Biên THCS Thanh Am THCS Lê Quý Đôn THCS Việt Hưng	
4.	12/2024	THCS Đô Thị Việt Hưng THCS Phúc Đồng THCS Cự Khối THCS Sài Đồng THCS Lý Sơn	
5.	1/2025	THCS Gia Thụy THCS Long Biên THCS Thượng Thanh THCS Phúc Lợi THCS Nguyễn Bình Khiêm	

**VI. Hướng dẫn chuyên môn các bộ môn (theo hướng dẫn chi tiết đính kèm)**

Trên đây là hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cấp THCS năm học 2024-2025, đề nghị Hiệu trưởng nhà trường triển khai và thực hiện theo qui định, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phản ánh về phòng Giáo dục và Đào tạo (qua tổ THCS) để phối hợp giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Các trường THCS trong Quận;
- Tổ THCS;
- Lưu: VT (02b).

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Lê Thị Ngọc Anh**

**LỊCH TRIỂN KHAI  
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẤP THCS NĂM HỌC 2024 – 2025**

**\* Tháng 8/2024**

1. Bồi dưỡng chuyên môn và các lớp tập huấn cho CBQL, giáo viên.
2. Tham gia các cuộc tập huấn của SGD.
3. Đăng kí chuẩn PCGD, XMC các mức độ năm 2024.
4. Chuẩn bị các điều kiện cho ngày tựu trường và khai giảng năm học mới
5. Các nhà trường xây dựng và hoàn thiện kế hoạch giáo dục, phê duyệt các kế hoạch cho năm học mới.
6. Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học của bộ môn và các hoạt động giáo dục bắt buộc.
7. Tổng kết năm học 2023-2024 và hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024-2025.
8. Họp Giáo vụ các bộ môn và tổ chức chuyên đề cấp Thành phố.
9. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẻ chia trách nhiệm”.
10. Tham dự tập huấn về Tài liệu GDĐP 9.
11. Phát động triển khai Học bạ số cấp trung học.
12. Xây dựng kế hoạch hoạt động chào mừng 70 năm ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954-10/10/2024), 70 năm thành lập Ngành GDĐT Thủ đô (1954-2024), chương trình “Hành khúc học sinh Thủ đô”.

**\* Tháng 9/2024**

1. Thực hiện biên chế năm học mới từ 05/9/2024. Khai giảng năm học mới. Thực hiện giảng dạy Tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM cho HS Hà Nội.  
Xây dựng Kế hoạch tự đánh giá trường trung học gắn với đạt chuẩn Quốc gia năm học 2024 -2025 phòng giáo dục và Đào tạo khảo sát đánh giá ngoài và kiểm tra tiến độ trường THCS đạt chuẩn Quốc gia.
2. Tiếp tục phát động các cuộc vận động đã nêu trong Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, các trường triển khai kế hoạch các cuộc vận động và tổ chức ký cam kết của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường.
3. Phát động tháng ATGT và tổ chức ký cam kết về phòng chống ma túy, tội phạm, phòng chống dịch bệnh, Giáo dục trật tự ATGT. Kiểm tra về triển khai công tác giáo dục ATGT.
4. Báo cáo đầu năm (ngày 10/9). Sơ kết việc thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẻ chia trách nhiệm”.
5. Thực hiện nghiêm túc tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học, nội dung hoạt động theo công văn Hướng dẫn của Sở GDĐT.

6. Họp Ban đại diện CMHS, triển khai các hoạt động.
7. Tiếp tục cập nhật số liệu số liệu trên phần mềm hệ thống PCGD.
8. Hội nghị CBCC các nhà trường. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học.
9. Làm việc với Đoàn tư vấn Kiểm tra công nhận PCGD cấp THCS
10. Phòng GDĐT hoàn thành xác nhận KHGD, KHDH các nhà trường.
11. Hướng dẫn Hội thi GVDG các môn GDCD, GDTC, Lịch sử và Địa lí (Nội dung Địa lí) và triển khai bước đầu về Hội thi GVDG môn Khoa học tự nhiên (mạch nội dung Năng lượng và sự biến đổi), Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp theo kế hoạch của SGD
12. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẽ chia trách nhiệm”.
13. Thực hiện hoạt động chào mừng 70 năm ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954- 10/10/2024), 70 năm thành lập Ngành GDĐT Thủ đô (1954-2024), luyện tập chương trình “Hành khúc học sinh Thủ đô”.

**\* Tháng 10/2024**

1. Tham gia Hội thi GVDG môn GDCD, GDTC, Lịch sử và Địa lí (Nội dung Địa lí) vòng Thành phố. Các trường THCS triển khai Hội thi GVDG Khoa học tự nhiên (mạch nội dung Năng lượng và sự biến đổi), Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm – Hướng nghiệp.
2. Tổ chức chuyên đề các bộ môn về thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng theo định hướng phát triển năng lực. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM theo lịch.
3. Phát động thi viết thư Quốc tế UPU lần thứ 54.
4. Tham gia giải chạy báo Hà Nội Mới.
5. Các trường THCS nộp về Sở PGD đăng kí danh hiệu thi đua cấp Thành phố (ngày 15/10).
6. Triển khai cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho HS trung học cấp quận.
7. Sở kiểm tra chuyên môn; Đánh giá ngoài các đơn vị, kiểm tra trường đạt chuẩn Quốc gia, kiểm tra PCGD.
8. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẽ chia trách nhiệm”.
9. Thực hiện hoạt động chào mừng 70 năm ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954- 10/10/2024), 70 năm thành lập Ngành GDĐT Thủ đô (1954-2024), luyện tập chương trình “Hành khúc học sinh Thủ đô”.

**\* Tháng 11/2024**

1. Tham gia thi giáo viên dạy giỏi Thành phố môn GDCD, GDTC,

Lịch sử và Địa lí (Nội dung Địa lí). Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM theo lịch. Các trường THCS triển khai Hội thi GVDG Khoa học tự nhiên (mạch nội dung Năng lượng và sự biến đổi), Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm – Hướng nghiệp.

2. Tổ chức tuyển chọn và trưng bày đề tài trong cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho HS trung học cấp quận.

3. Sở kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch; kiểm tra chuyên đề một số mặt hoạt động, kiểm tra PCGD, khảo sát đánh giá ngoài trường THCS đạt chuẩn Quốc gia.

4. Kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

5. Nộp báo cáo và tổ chức Sơ kết giữa học kỳ I (trước 08/11).

6. Kiểm tra công nhận PCGD 2024 các quận huyện và thị xã.

7. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẽ chia trách nhiệm”.

8. Sơ kết các hoạt động chào mừng 70 năm ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/1954- 10/10/2024), 70 năm thành lập Ngành GDĐT Thủ đô (1954-2024).

9. Tham gia hợp luyện và Khai mạc chương trình “Hành khúc học sinh Thủ đô” (ngày 11/10) tại vườn hoa Bà Kiệu và không gian đi bộ Hồ Hoàn Kiếm.

#### \* Tháng 12/2024

1. Các trường tổ chức kiểm tra định kì (bài cuối học kỳ 1); Sơ kết các cuộc vận động. Tổng kết Hội thi GVDG Thành phố. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM cho HS theo lịch.

2. Phát động tháng cao điểm phòng chống AIDS vào ngày 01/12/2024; Tổng kết công tác PCMT năm 2024 và triển khai kế hoạch năm 2025.

3. Sở kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch, tổ chức các chuyên đề chuyên môn và khảo sát đánh giá ngoài trường trung học đạt chuẩn Quốc gia theo kế hoạch.

4. Kiểm tra về đổi mới sinh hoạt chuyên môn, dạy học theo chuyên đề theo hướng dẫn tại Công văn số 10801/SGDĐT-GDTrH ngày 31/10/2014 và việc tự chủ trong thực hiện Kế hoạch dạy học tại các nhà trường.

5. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn, hoạt động giáo dục bắt buộc theo CT GDPT 2018.

6. Kiểm tra công nhận PCGD 2024 các quận huyện và thị xã.

7. Hoàn thành hồ sơ các đề tài cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho HS Trung học cấp thành phố.

8. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẻ chia trách nhiệm”.

9. Triển khai Hội thi GVDG Các đơn vị triển khai Hội thi GVDG Khoa học tự nhiên (mạch nội dung Năng lượng và sự biến đổi), Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm – Hướng nghiệp tại các cơ sở giáo dục.

**\* Tháng 01/2025**

1. Nộp báo cáo sơ kết học kỳ I, thực hiện kế hoạch giáo dục học kỳ II. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM theo lịch.

2. Tổ chức thi HSG Thành phố các môn văn hóa. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học các quận, huyện và thị xã.

3. Tổ chức cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho HS Trung học cấp thành phố.

4. Hoạt động ngoại khoá theo chủ điểm...

5. Tổ chức các chuyên đề chuyên môn và khảo sát đánh giá ngoài trường đạt chuẩn Quốc gia.

6. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn và hoạt động giáo dục bắt buộc theo CT GDPT 2018.

7. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẻ chia trách nhiệm”.

8. Tổng kết công tác PCGD 2024 cấp Thành phố. Ban hành Kế hoạch công tác PCGD, XMC năm 2025.

9. Triển khai Hội thi GVDG môn: Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm – Hướng nghiệp, Khoa học tự nhiên (mạch nội dung Năng lượng và sự biến đổi) tại các cơ sở giáo dục và các môn tự chọn: Ngữ văn, Tin học, KHTN (Mạch nội dung Vật sống), LS&ĐL (nội dung Lịch sử)

**\* Tháng 02/2025**

1. Khai mạc và tổ chức thi GVDG cấp quận môn Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm – Hướng nghiệp, Khoa học tự nhiên (mạch nội dung Năng lượng và sự biến đổi). Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT theo lịch.

2. Sở kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch và khảo sát đánh giá ngoài kiểm tra trường THCS đạt chuẩn Quốc gia.

3. Hội thảo về tài liệu GDĐP lớp 9

4. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn theo CT GDPT 2018.

5. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẻ chia trách

nhiệm”.

## 6. Nghỉ tết Nguyên đán

### \* Tháng 3/2025

1. Thi GVDG cấp quận môn Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm – Hướng nghiệp, Khoa học tự nhiên (mạch nội dung Năng lượng và sự biến đổi). Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM theo lịch.

2. Tổ chức tốt “Tháng thanh niên” và Kỷ niệm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ngày 26/3/2025.

3. Tổ chức góp ý và rà soát SGK theo CT 2018, tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn của Bộ GDĐT.

4. Sở kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch; khảo sát đánh giá ngoài và kiểm tra trường đạt chuẩn Quốc gia.

5. Nộp báo cáo và tổ chức Sơ kết giữa học kỳ II (trước 08/3).

6. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn theo CT GDPT 2018.

7. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẻ chia trách nhiệm”.

8. Tổ chức thi Olympic đối với khối lớp 7.

### \* Tháng 4/2025

1. Tổ chức góp ý và rà soát SGK theo CT 2018, tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn của Bộ GDĐT. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM theo lịch

2. Tổng kết Hội thi GVDG cấp cơ sở nộp Sở GDĐT báo cáo và danh sách giáo viên tham gia thi GVDG cấp thành phố năm học 2025-2026 môn Khoa học tự nhiên (mạch nội dung Năng lượng và sự biến đổi), Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm – Hướng nghiệp.

3. Kiểm tra các đơn vị về công tác PCMT.

4. Sở kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch và khảo sát đánh giá ngoài trường đạt chuẩn Quốc gia.

5. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn theo CT GDPT 2018.

6. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẻ chia trách nhiệm”.

### \* Tháng 5/2025

1. Sở kiểm tra nhiệm vụ năm học các đơn vị Quận, huyện; khảo sát đánh giá ngoài các trường đạt chuẩn Quốc gia...

2. Kiểm tra định kì (bài cuối học kỳ II); xét tốt nghiệp THCS;



tổng kết năm học 2024-2025.

3. Tổng kết thực hiện các cuộc vận động và các phong trào trong năm học.

4. Nộp kết quả điểm THCS (30/5). Xét tốt nghiệp THCS.

5. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn theo Chương trình GDPT 2018.

6. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẻ chia trách nhiệm”.

7. Hướng dẫn việc Sơ kết việc thực hiện Chương trình GDPT 2018.

**\* Tháng 6/2025**

1. Nộp báo cáo tổng kết năm học (trước 05/6).

2. Tham gia các hoạt động liên quan đến thi tuyển sinh vào 10 – THPT, thi TN THPT.

3. Nộp các hồ sơ xét duyệt thi đua (trước 05/6).

4. Triển khai kế hoạch hoạt động hè 2025.

5. Phát động tháng cao điểm PCMT và các TNXH, cao điểm là ngày 26/6/2025 - ngày toàn dân PCMT.

6. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT 2018 và SGK mới các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc.

7. Hướng dẫn việc lựa chọn lại SGK lớp (nếu có).

**\* Tháng 7/2025**

1. Tổ chức hoạt động hè theo kế hoạch; Sở kiểm tra hoạt động hè.

2. Khảo sát đánh giá ngoài và kiểm tra trường đạt chuẩn Quốc gia.

3. Sở GDĐT xét duyệt thi đua năm học 2024-2025.

4. Triển khai các hoạt động bồi dưỡng giáo viên.

5. Chuẩn bị triển khai công tác tuyển sinh lớp đầu cấp.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI  
PHÒNG GDĐT QUẬN LONG BIÊN

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ BÀI DẠY GIÁO VIÊN TRUNG HỌC**

Tên bài dạy: .....

Môn học/Hoạt động giáo dục: .....

Lớp:.....; Tiết: .....; ngày:.....

Họ và tên GV thực hiện: ..... Trường: .....

Nội dung	Tiêu chí	Điểm	
		Tối đa	Đánh giá
I. Kế hoạch bài dạy (6 điểm)	1. Mức độ phù hợp của các hoạt động học với mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học được sử dụng.	1,00	
	2. Mức độ rõ ràng, chính xác của mục tiêu, nội dung, sản phẩm, cách thức tổ chức thực hiện mỗi hoạt động học của học sinh.	2,00	
	3. Mức độ phù hợp của thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng để tổ chức các hoạt động học của học sinh.	1,00	
	4. Mức độ phù hợp của phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình tổ chức hoạt động học của học sinh.	2,00	
II. Hoạt động của giáo viên (7 điểm)	5. Mức độ chính xác, phù hợp, sinh động, hấp dẫn của nội dung, phương pháp và hình thức giao nhiệm vụ học tập cho học sinh.	2,00	
	6. Khả năng theo dõi, quan sát, phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh.	1,00	
	7. Mức độ phù hợp, hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ và khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.	2,00	
	8. Mức độ chính xác, hiệu quả trong việc tổng hợp, phân tích, đánh giá quá trình và kết quả học tập của học sinh (làm rõ những nội dung/yêu cầu về kiến thức, kĩ năng học sinh cần ghi nhận thực hiện).	2,00	
III. Hoạt động của học sinh (7 điểm)	9. Khả năng tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh trong lớp	2,00	
	10. Mức độ tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập	2,00	
	11. Mức độ tham gia tích cực của học sinh trong trình bày, thảo luận về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập	2,00	
	12. Mức độ đúng đắn, chính xác, phù hợp của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh	1,00	
<b>Tổng cộng</b>		<b>20,0</b>	
<b>Xếp loại</b>			

**ĐẠI DIỆN CỦA TRƯỜNG**  
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

**NGƯỜI DẠY**  
(Ký, ghi họ tên)

**NGƯỜI DỰ GIỜ**  
(Ký, ghi họ tên)

**Hướng dẫn đánh giá và cho điểm:** Các tiêu chí được nhận xét, đánh giá theo 3 mức: Đạt mức 1 cho khoảng 50-65% điểm tối đa; Đạt mức 2 cho khoảng 65-80% điểm tối đa; Đạt mức 3 cho khoảng 80-100% điểm tối đa; Không đạt mức 1 cho điểm dưới 50% điểm tối đa. Cho điểm đánh giá thành phần là bội số của 0,25.

**Xếp loại bài dạy:**

**Giỏi:** Tổng điểm đạt từ 18 - 20 điểm;

**Khá:** Tổng điểm đạt từ 13,5 đến dưới 18,0 điểm;

**Trung bình:** Tổng điểm đạt từ 10 đến dưới 13,5 điểm;

**Không đạt:** Tổng điểm dưới 10,0.



**NHẬN XÉT CHUNG**

(Những ưu điểm thành công nổi bật của giờ dạy và những hạn chế cần rút kinh nghiệm)

A series of horizontal dotted lines for writing.